

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 8 – CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2025/HS-ST
Ngày: 16 - 9 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 – CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Cao Thanh Nhanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Anh Đức.
2. Ông Nguyễn Trường Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Mỹ Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 8 – Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 – Cần Thơ tham gia phiên tòa:
Ông Trần Văn Bưởi – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 8 – Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2025/TLST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2025/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thanh K**, tên gọi khác: không có; sinh ngày 01 tháng 01 năm 1989; nơi sinh: tỉnh Sóc Trăng; Nơi đăng ký thường trú: Ấp A, xã H 1, huyện X, tỉnh Sóc Trăng; Chỗ ở hiện nay: Ấp A, xã G, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1969 (sống) và bà Trần Thị P, sinh năm 1971; vợ, con: Chưa có; tiền án: 01 (Ngày 05/01/2023 bị Toà án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng tuyên phạt 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, chấp hành án tại Trại giam Kênh 5, Bộ Công an đến ngày 14/8/2023 thì bị cáo chấp hành xong, đến thời điểm phạm tội bị cáo chưa được xóa án tích); tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11 tháng 4 năm 2025 cho đến nay; (có mặt).

- Bị hại: Ông **Đặng Văn H**, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1971; (có mặt).

- Người giám hộ cho bị hại: Ông **Đặng Đình V**, sinh ngày 03 tháng 12 năm

1997; (có mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp H, xã H, thành phố Cần Thơ (địa chỉ cũ: Ấp H, xã H 2, huyện X, tỉnh Sóc Trăng).

- Người tham gia tố tụng khác:

1. Người làm chứng:

- Ông Trần Văn U (tên thường gọi: T1); (có mặt).

- Bà Nguyễn Thị T2; (vắng mặt).

2. Người phiên dịch khiếm khuyết giác quan trên cơ thể (khiếm thính): Bà Trần Thị Thanh T3, là Giáo viên Trường Nuôi dạy trẻ khuyết tật T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Thanh K với bị hại ông Đặng Văn H có quen biết và không mâu thuẫn gì với nhau.

Vào khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 27/6/2024 bị cáo Nguyễn Thanh K và ông Trần Văn T1 nhậu (uống rượu) tại nhà của ông T1. Ông Đặng Văn H (đã sử dụng rượu trước đó) gọi điện thoại rủ ông T1 đến nhà ông H để nhậu. Sau đó, bị cáo K và ông T1 mỗi người chạy 01 xe mô tô lên nhà ông H tổ chức nhậu chung gồm có ông H, T1 và bị cáo K ngồi quanh bàn tròn inox tại nhà sau của ông H nhậu. Đến hơn 19 giờ cùng ngày ông T1 đã xỉn rượu nên chạy xe mô tô đi về nhà trước, còn ông H với bị cáo K ngồi đối diện tiếp tục nhậu và nói chuyện với nhau. Đến khoảng gần 20 giờ 30 phút trong lúc đang ngồi nhậu và nói chuyện thì ông H đứng dậy đi lại chỗ K đang ngồi dùng 02 tay bóp cổ K và kéo về hướng ông H, bị cáo K dùng hai tay nắm cái bàn inox dẫn đến bàn ngã sập dưới nền gạch, bị cáo mới dùng tay trái gạt từ dưới lên vào tay ông H ra và tiếp tục dùng tay xô đẩy vào phần ngực bên phải của ông H 01 cái làm cho ông H bị té bật ngửa phía sau, đầu đập dưới nền gạch men. Thấy vậy bị cáo đi lại đỡ ông H, thấy có máu dính dưới nền gạch chỗ ông H ngã và đầu ông H chảy nhiều máu dính tóc nên bị cáo K đỡ ông H ngồi dậy. Sau khi ngồi, ông H đứng lên đi lại giường kế bên nằm, thấy ông H tự đứng lên đi lại được nên bị cáo đi ra lấy xe bỏ về nhà ngủ, còn ông H nằm trên giường ngủ cùng vợ là bà Nguyễn Thị T2. Đến sáng ngày 28/6/2024 thì bà T2 phát hiện ông H nằm bất động, mê man trên giường, trên đầu ra nhiều máu nên gọi nhờ người đưa ông H đi cấp cứu. Ông H đã điều trị tại Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ từ ngày 28/6/2024 đến ngày 12/7/2024 thì xuất viện.

- Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 429/KLTTCT-TTPYST ngày 09/9/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Sóc Trăng đối với ông Đặng Văn H kết luận:

Các kết quả chính: Sẹo từ trán-thái dương-đỉnh-chẩm trái, kích thước lớn, khuyết sọ thái dương - đỉnh - chẩm trái đường kính 8,8 cm, đã được vá màng cứng bằng một miếng màng cứng nhân tạo. Tổn thương não gây di chứng liệt $\frac{1}{2}$ người bên phải mức độ vừa (sức cơ tay phải 3/5; chân phải 3/5); sẹo mở khí quản, kích thước trung bình.

Căn cứ thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, pháp y tâm thần, xác định tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Đặng Văn H tại thời điểm giám định là 73% (Bảy mươi ba phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư; kết luận khác: Tổn thương vùng đầu nằm ở vùng nguy hiểm đến tính mạng, không xác định được vật gây thương tích.

- Tại Kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 76//KLTTCT-TTPYST ngày 24/02/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Sóc Trăng đối với ông Đặng Văn H kết luận: Không xác định cơ chế, chiều hướng và vật tác động hình thành tổn thương trên cơ thể của Đặng Văn H. Trong tình huống theo kết quả thực nghiệm điều tra của bị cáo Nguyễn Thanh K dùng tay xô ông H dẫn đến ông H té bật ngã xuống nền gạch thì có thể gây nên tổn thương cho ông H.

- Tại bản kết luận giám định số 6076/KL-KTHS ngày 13/11/2024 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Các mẫu cần giám định là máu người. Phân tích gen (AND) từ các mẫu máu này được kiểu gen trùng với kiểu gen của ông Đặng Văn H. Lưu các kiểu gen trong hồ sơ giám định tại Phân Viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 89/2025/KLGD ngày 28/3/2025 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ tại Cần Thơ kết luận giám định tâm thần theo trung cầu của ông Đặng Văn H, kết luận:

+ Kết luận theo tiêu chuẩn y học:

Trước, trong khi xảy ra vụ án ngày 27/6/2024: Đang sự không bệnh lý tâm thần.

Sau khi xảy ra vụ án ngày 27/6/2024 và thời điểm hiện tại: Đang sự có bệnh lý tâm thần: Hội chứng sau chấn động (F07.2ICD10) mức độ suy não chấn thương.

Nguyên nhân ông Đặng Văn H bị bệnh tâm thần là do tổn thương não vào ngày 27/6/2024 gây nên.

Hiện tại ông Đặng Văn H có khả năng khai báo với cơ quan có thẩm quyền, nhưng không đầy đủ và toàn diện như người bình thường.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Đặng Văn H:

+ Ông Đặng Văn H được Trung tâm pháp y tỉnh Sóc Trăng kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể là 73% (bảy mươi ba phần trăm).

+ Tỷ lệ tổn thương cơ thể do bệnh lý tâm thần: Hội chứng sau chấn động não là 25%.

+ Theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Đặng Văn H theo phương pháp cộng dồn là: $73\% + (100 - 73) \times 25/100\% = 79,75\%$ làm tròn số là 80% (Tám mươi phần trăm).

Kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Đặng Văn H là 80% (Tám mươi phần trăm).

- Kết luận về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi:

+ Trước, trong khi xảy ra vụ án ngày 27/6/2024: Đương sự đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

+ Sau khi xảy ra vụ án ngày 27/6/2024 và thời điểm hiện tại: Đương sự hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi (có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi ở các vụ việc dân sự), do bệnh ở mức độ suy não chấn thương.

Cơ quan điều tra đã thu giữ, hiện còn quản lý gồm: 01 (một) áo sơ mi dài tay bằng vải sọc caro màu đen-vàng.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện bị hại có yêu cầu bị cáo bồi thường với tổng số tiền 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng). Hiện nay bị cáo chưa khắc phục về phần trách nhiệm dân sự cho bị hại.

Tại bản Cáo trạng số: 08/CT-VKSKV8 ngày 29/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 – Cần Thơ đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh K về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Ý kiến của Kiểm sát viên:

Giữ nguyên Cáo trạng số: 08/CT-VKSKV8 đã truy tố; bị cáo có 01 tiền án về tội cố ý gây thương tích, bị tuyên phạt 06 tháng tù giam, chấp hành xong vào ngày 14/8/2023, nay chưa được xóa án tích mà bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội rất nghiêm trọng do cố ý. Hành vi của bị cáo đã thuộc trường hợp “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; bị cáo chưa khắc phục bồi thường thiệt hại cho bị hại ông Đặng Văn H; Trong quá trình điều tra bị cáo đã thể hiện được sự ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo lúc lượng hình; đề nghị xử phạt bị cáo K từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù, tính kể từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 (một) áo sơ mi dài tay bằng vải sọc caro màu đen-vàng của bị cáo, không còn giá trị sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo với ông Đặng Đình V là người giám hộ cho bị hại ông H tại phiên tòa sơ thẩm, buộc bị cáo K bồi thường bị hại ông H số tiền là 146.866.000 đồng.

Án phí sơ thẩm: Bị cáo K phải chịu theo quy định.

- Bị cáo K thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã nêu; không có ý kiến tranh luận; lời nói sau cùng là bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt; áo sơ mi của bị cáo do Cơ quan điều tra thu giữ, do không còn sử dụng được nên bị cáo không nhận lại và đồng ý tịch thu tiêu hủy.

- Ý kiến của ông Đặng Đình V, là con của bị hại ông Đặng Văn H, là người giám hộ của ông H: Hiện nay ông H gần như không còn sức khỏe, ảnh hưởng tâm thần rất nặng, mọi chi phí sinh hoạt và chữa trị vết thương của ông đều phụ thuộc vào gia đình; trí nhớ của ông bị suy giảm rất nặng, đôi khi ông không tự chăm sóc bản thân được vì thương tích mà bị cáo gây ra; ông H cần ghép sọ não với chi phí cao nhưng không có tiền, nếu thực hiện phẫu thuật thì ông H sẽ khởi kiện bị cáo K thành vụ án khác. Về trách nhiệm hình sự, đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Về trách nhiệm dân sự, bị cáo K với ông Đặng Đình V là người giám hộ của bị hại ông H đã tự nguyện thỏa thuận như sau:

Bị cáo K đồng ý bồi thường thiệt hại cho bị hại ông H với số tiền là 146.866.000 đồng (Một trăm bốn mươi sáu triệu tám trăm sáu mươi sáu nghìn đồng), trong đó gồm:

Bị hại nhập viện điều trị thương tích tại Bệnh viện từ ngày 28/6/2024 đến ngày 22/7/2024 là 25 ngày; lần thứ 2 tính từ ngày 15/4/2025 đến ngày 29/4/2025 là 15 ngày, tổng cộng 40 ngày.

Do bị hại và người đại diện cho bị hại đều không cung cấp được chứng cứ chứng minh thu nhập của mình; vì vậy, tiền công được xác định là thu nhập trung bình ở địa phương nơi bị hại và người nuôi bệnh (giới tính: nam) như sau:

+ Tiền công của bị hại: $40 \text{ ngày} \times 220.000 \text{ đồng/ngày} = 8.800.000 \text{ đồng};$

+ Tiền công người nuôi bị hại: $40 \text{ ngày} \times 266.000 \text{ đồng/ngày} = 10.666.000 \text{ đồng};$

+ Tiền xe: 10 chuyến đi về từ nhà bị hại đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Sóc Trăng và Bệnh viện Đa khoa thành phố Cần Thơ, tổng số tiền 8.600.000 đồng;

+ Tiền tổn thất tinh thần: Tỷ lệ thương tích 80% tương đương 40 tháng lương tối thiểu $\times 2.340.000 = 93.600.000 \text{ đồng};$

+ Chi phí thuốc, hóa đơn, chứng từ điều trị thương tích, viện phí (đã trừ Bảo hiểm Y tế) từ ngày 28/6/2024 đến ngày 12/7/2024 và từ ngày 15/4/2025 đến ngày 29/4/2025 của Bệnh viện Đa khoa TW thành phố Cần Thơ, Bệnh viện khác và Nhà thuốc, tổng cộng số tiền là 14.000.000 đồng;

+ Chi phí ghép sọ từ ngày 15/4/2025 đến ngày 29/4/2025 tại Bệnh viện Đa khoa TW thành phố Cần Thơ: 8.700.000 đồng;

+ Chi phí tháo hộp sọ: 2.500.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên và Kiểm sát viên tiến hành các hoạt động điều tra, truy tố đúng thẩm quyền, đúng theo trình tự thủ tục và quy định của pháp luật về tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo K xác nhận trong quá trình tố tụng các cơ quan và người tiến hành tố tụng thực hiện đúng theo quy định, nên bị cáo không có ý kiến, khiếu nại. Do vậy, các hoạt động điều tra, truy tố của Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên và Kiểm sát viên là hợp pháp và đúng luật định.

[1.2] Tại phiên tòa, người làm chứng bà Nguyễn Thị T2 vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Xét thấy, tại giai đoạn điều tra bà T2 đã có lời khai rõ ràng, việc vắng mặt này không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, nên Hội đồng xét xử thống nhất căn cứ vào khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021) xét xử vắng mặt bà T2.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát về việc truy tố bị cáo Nguyễn Thanh K về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Hội đồng xét xử thấy rằng:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố; xác nhận các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm là tự nguyện, đúng với hành vi khách quan mà bị cáo đã thực hiện trong vụ án.

Xét thấy, lời khai nhận của bị cáo trong quá trình điều tra thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng, hiện trường vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định: Vào khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 27/6/2024 bị cáo K và ông Trần Văn U (tên thường gọi: T1) đang nhậu cùng nhau thì ông H gọi điện

thoại rủ ông U lại nhà ông H để nhậu tiếp, nên ông U rủ bị cáo K cùng đi. Đến nhà ông H, thì có 03 người cùng ngồi nhậu tại bàn tròn inox nhà sau ông H gồm ông H, ông U và bị cáo K. Nhà ông H còn có bà T2 là vợ ông H; bà T2 bị bệnh tai biến nằm trên giường. Đến hơn 19 giờ cùng ngày ông U đã xin rượu nên đi về trước, còn lại ông H với bị cáo K ngồi đối diện tiếp tục nhậu và nói chuyện với nhau. Đến khoảng gần 20 giờ 30 phút trong lúc đang ngồi nhậu và nói chuyện thì ông H đứng dậy đi lại chỗ K đang ngồi và dùng 02 tay bóp cổ K và kéo về hướng ông H, bị cáo dùng hai tay nắm cái bàn inox dẫn đến bàn ngã sập dưới nền gạch, bị cáo dùng tay trái gạt từ dưới lên vào tay ông H ra và tiếp tục dùng tay xô đẩy vào phần ngực bên phải của ông H 01 cái làm cho ông H bị té bật ngã phía sau đầu đập dưới nền gạch men. Bị cáo đỡ ông H ngồi, thấy có máu dính dưới nền gạch chỗ ông H ngã và đầu ông H chảy nhiều máu dính tóc nên bị cáo đỡ ông H ngồi dựa vào vách nhà. Sau khi ngồi dậy ông H đứng lên đi lại giường kế bên ngồi, thấy vậy nên bị cáo đi về nhà ngủ, còn ông H nằm trên giường ngủ cùng vợ là bà T2 cho đến sáng ngày 28/6/2024 thì bà T2 phát hiện ông H nằm bất động, mê man trên giường, trên đầu ra nhiều máu nên nhờ người đưa ông H đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ từ ngày 28/6/2024 đến ngày 12/7/2024 thì xuất viện.

Về kết quả trưng cầu giám định:

- Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 429/KLTTCT-TTPYST ngày 09/9/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Sóc Trăng đối với ông Đặng Văn H kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Đặng Văn H tại thời điểm giám định là 73% (Bảy mươi ba phần trăm); Kết luận khác: Tổn thương vùng đầu nằm ở vùng nguy hiểm đến tính mạng, không xác định được vật gây thương tích.

- Tại Kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 76//KLTTCT-TTPYST ngày 24/02/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Sóc Trăng đối với ông Đặng Văn H kết luận: Không xác định cơ chế, chiều hướng và vật tác động hình thành tổn thương trên cơ thể của Đặng Văn H. Trong tình huống theo kết quả thực nghiệm điều tra của bị cáo Nguyễn Thanh K dùng tay xô ông H dẫn đến ông H té bật ngã xuống nền gạch thì có thể gây nên tổn thương cho ông H.

- Tại bản kết luận giám định số 6076/KL-KTHS ngày 13/11/2024 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Các mẫu cần giám định là máu người. Phân tích gen (AND) từ các mẫu máu này được kiểu gen trùng với kiểu gen của ông Đặng Văn H. Lưu các kiểu gen trong hồ sơ giám định tại Phân Viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Tại bản kết luận giám định số 89 ngày 28/3/2025 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ tại Cần Thơ kết luận giám định tâm thần theo trưng cầu của ông Đặng Văn H kết luận:

- + Kết luận theo tiêu chuẩn y học: Trước, trong khi xảy ra vụ án ngày 27/6/2024: Đang sự không bệnh lý tâm thần. Sau khi xảy ra vụ án ngày 27/6/2024 và thời điểm

hiện tại: Đương sự có bệnh lý tâm thần: Hội chứng sau chấn động (F07.2ICD10) mức độ suy não chấn thương. Nguyên nhân ông Đặng VĂN H bị bệnh tâm thần là do tổn thương não vào ngày 27/6/2024 gây nên. Hiện tại ông Đặng VĂN H có khả năng khai báo với cơ quan có thẩm quyền, nhưng không đầy đủ và toàn diện như người bình thường.

+ Tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Đặng Văn H: Ông Đặng Văn H được Trung tâm pháp y tỉnh Sóc Trăng kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể là 73% (bảy mươi ba phần trăm); tỷ lệ tổn thương cơ thể do bệnh lý tâm thần: Hội chứng sau chấn động não là 25%. Theo thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Đặng Văn H theo phương pháp cộng dồn là: $73\% + (100 - 73) \times 25/100\% = 79,75\%$ làm tròn số là 80% (Tám mươi phần trăm).

Kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Đặng Văn H là 80% (Tám mươi phần trăm).

+ Kết luận về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Trước, trong khi xảy ra vụ án ngày 27/6/2024: Đương sự đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Sau khi xảy ra vụ án ngày 27/6/2024 và thời điểm hiện tại: Đương sự hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi (có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi ở các vụ việc dân sự), do bệnh ở mức độ suy não chấn thương.

Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc tình tiết định khung theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), nên Cáo trạng số 08/CT-VKSKV8 ngày 29/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 – Cần Thơ truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, không oan cho bị cáo.

[2.2] Bị cáo Nguyễn Thanh K là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được sức khỏe của con người là vốn quý, không gì so sánh được, là bất khả xâm phạm, là khách thể được pháp luật bảo vệ, người nào xâm hại là vi phạm pháp luật và sẽ bị pháp luật trừng trị. Bị cáo nhận thức được điều này nhưng do xem thường pháp luật, không tôn trọng sức khỏe của người khác nên có hành vi gây thương tích cho bị hại như đã nêu trên. Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp gây thương tích người khác với tỷ lệ tổn thương cơ thể 80% và có đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), nên có tội và phải chịu trách nhiệm hình sự.

Theo Điều luật này quy định:

“Điều 134. Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

1. ...

2. ...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

a. Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 61% trở lên, nếu không thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 4 Điều này.

... ”

Xét thấy, bị cáo K thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm hại đến sức khỏe của bị hại một cách trái pháp luật, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trên địa bàn, nên cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định theo quy định tại khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), để bị cáo chịu sự quản lý, giáo dục trực tiếp của cơ quan pháp luật, để bị cáo có thời gian học tập, cải tạo trở thành công dân tốt và có ích cho xã hội sau này.

[2.3] Bên cạnh đó, cần xem xét các tình tiết khác khi lượng hình theo quy định tại khoản 1 Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như sau:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo K đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Do đó, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên để giảm nhẹ một phần hình phạt khi quyết định hình phạt đối với bị cáo K là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về xử lý đồ vật: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021): Đối với 01 (một) áo sơ mi dài tay bằng vải sọc caro màu đen-vàng của bị cáo không còn giá trị sử dụng, bị cáo không nhận lại và đồng ý tịch thu tiêu hủy, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo với ông Đặng Đình V là người giám hộ cho bị hại ông H tự nguyện thỏa thuận là bị cáo bồi thường thiệt hại cho bị hại ông H tổng cộng số tiền là 146.866.000 đồng (Một trăm bốn mươi sáu triệu tám trăm sáu mươi sáu nghìn đồng), trong đó gồm: Tiền công của bị hại là 40 ngày là 8.800.000 đồng; tiền công người nuôi bị hại: 40 ngày là 10.666.000 đồng; Tiền xe, tổng số tiền là 8.600.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần là 93.600.000 đồng; chi phí thuốc, hóa đơn, chứng từ điều trị thương tích, viện phí từ ngày 28/6/2024 đến ngày 12/7/2024 và từ ngày 15/4/2025 đến ngày 29/4/2025, tổng cộng số tiền là 14.000.000 đồng; chi phí ghép

số từ ngày 15/4/2025 đến ngày 29/4/2025 là 8.700.000 đồng; chi phí tháo hộp số là 2.500.000 đồng.

Sự tự nguyện thỏa thuận này phù hợp với Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và các Điều 584, 585, 586 và 590 Bộ luật Dân sự năm 2015, nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021); điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Đồng thời, bị cáo cũng có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bị hại nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là: $146.866.000 \text{ đồng} \times 5\% = 7.343.300 \text{ đồng}$.

[6] Vì vậy, toàn bộ lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 50, khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh K phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh K 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

2. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021), tịch thu tiêu hủy: 01 (một) áo sơ mi dài tay bằng vải sọc caro màu đen-vàng của bị cáo không còn giá trị sử dụng.

(Vật chứng trên hiện nay Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 8 – Cần Thơ đang quản lý).

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 468, Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3.1. Buộc bị cáo Nguyễn Thanh K bồi thường cho bị hại ông Đặng Văn H số tiền là 146.866.000 đồng (Một trăm bốn mươi sáu triệu tám trăm sáu mươi sáu nghìn đồng), trong đó gồm:

- Tiền công của bị hại là 40 ngày là 8.800.000 đồng (Tám triệu tám trăm nghìn đồng);
- Tiền công người nuôi bị hại: 40 ngày là 10.666.000 đồng (Mười triệu sáu trăm sáu mươi sáu nghìn đồng);
- Chi phí xe, tổng số tiền là 8.600.000 đồng (Tám triệu sáu trăm nghìn đồng);
- Tiền tổn thất tinh thần là 93.600.000 đồng (Chín mươi ba triệu sáu trăm nghìn đồng);
- Chi phí thuốc, hóa đơn, chứng từ điều trị thương tích, viện phí từ ngày 28/6/2024 đến ngày 12/7/2024 và từ ngày 15/4/2025 đến ngày 29/4/2025, tổng cộng số tiền là 14.000.000 đồng (Mười bốn triệu đồng);
- Chi phí ghép sọ từ ngày 15/4/2025 đến ngày 29/4/2025 là 8.700.000 đồng (Tám triệu bảy trăm nghìn đồng);
- Chi phí tháo hộp sọ là 2.500.000 đồng (Hai triệu năm mươi nghìn đồng).

3.2. Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án là bị cáo Nguyễn Thanh K còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án cho đến khi thi hành án xong, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021); điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thanh K phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 7.343.300 đồng (Bảy triệu ba trăm bốn mươi ba nghìn ba trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021).

Bị cáo, bị hại và người giám hộ cho bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014), thời hiệu thi

hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- TAND Tp. Cần Thơ;
- VKSND Tp. Cần Thơ;
- Công an Tp. Cần Thơ;
- VKSND Khu vực 8 – Cần Thơ;
- Phòng THADS Khu vực 8 – Cần Thơ;
- CQ CSĐT-CA Tp. Cần Thơ;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người giám hộ cho bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Cao Thanh Nhanh